

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ TÂY NINH
2. Địa chỉ: 49, TRẦN HƯNG ĐẠO, PHƯỜNG 2, THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7h00-17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6 (Cấp cứu luôn thứ 7 và chủ nhật)
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn, vị trí được bổ nhiệm	Chức danh	Bổ sung phạm vi hoạt động
1	Nguyễn Thế Ngọc	0001176/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội tổng hợp	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Giám đốc	BS CKII	Siêu âm TQ + Tim + Mạch máu, Cấp cứu, Nội soi hô hấp + dạ dày tá tràng, Điện tâm đồ.
2	Phạm Thị Hải	000386/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Giám đốc	BS CKII	CC tim mạch căn bản, Điện tâm đồ, JICA, QL hen và COPD, Siêu âm Chẩn nhận đào tạo liên tục (hội tim mạch) bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính
3	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	3257/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Trưởng Phòng KH-NV	BS CKI. Tâm thần	CC Tâm thần học cơ bản, CC Tâm thần bệnh học

4	Nguyễn Thị Huyền Trân	1530/TNI-CCCHND	Buôn bán được liệu, thuốc Đông y, thuốc từ được liệu, Đại lý bán vacxin, sinh phẩm y tế, chủ quầy thuốc, chủ đại lý bán thuốc của doanh nghiệp, người quản lý từ thuốc trạm y tế	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Phòng TCHC	Dược sĩ trung học	
5	Nguyễn Thu Hồng	233/CCCHN-D-SYT-TNI	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của quầy thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng TCHC	Dược sĩ trung học	
6	Phạm Thị Minh Hải	000855/TNI-CCCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Trưởng Phòng điều dưỡng	CKI. Điều dưỡng	
7	Huỳnh Thị Minh Châu	000852/TNI-CCCHN	Kỹ thuật ED cơ bản và kỹ thuật ED chuyên khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Trưởng Khoa KSNK	Cử nhân điều dưỡng	
8	Trần Thị Thảo Nguyên	3221/TNI-CCCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa KSNK	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành hộ sinh	

9	Đặng Quốc Thái	002959/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa (được bổ sung X-Quang)	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Trưởng Khoa Hồi sức cấp cứu	BSCKI. Hồi sức tích cực	CC siêu âm bụng tổng quát+ CCCC nội tim mạch + CC Điện Tim Năng cao + CC X quang + CN đào tạo liên tục (hội tim mạch)
10	Trần Thị Hằng	3807/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Hồi sức cấp cứu	BSCKI. Thận kinh	
11	Nguyễn Thuý Hương Trâm	2638/TNI-CCNH	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ	
12	Trần Phú Thịnh	2921/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ	
13	Đặng Ngọc Trinh	000851/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cử nhân điều dưỡng	
14	Nguyễn Hồng Phúc	000860/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Hồi sức cấp cứu	Điều dưỡng trung học	
15	Lê Thị Hồng Thắm	0001947/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cử nhân điều dưỡng	

16	Mai Huyền Trân	3496/TNI-CCCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Hồi sức cấp cứu	Điều dưỡng trung học	
17	Nguyễn Thị Huyền Trâm	4446/TNI-CCCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Hồi sức cấp cứu	Điều dưỡng trung học	

18	Đỗ Thị Phú	813/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cử nhân điều dưỡng	
19	Huỳnh Thị Mộng Ngọc	000387/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa (được bổ sung CK Mắt)	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Trưởng Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	BCKI	BDNV Mắt, Siêu âm TQ
20	Hoàng Thị Phương Thảo	003047/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	BCKI. Trần kinh	CC Siêu âm thực hành, CN Điện tâm đồ cơ bản
21	Ngô Thị Ngọc Thảo	3327/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	Bác sĩ RHM	

22	Nguyễn Thị Bảo Thu	000840/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBY T-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	Cử nhân điều dưỡng	
23	Quyền Thị Thủy Linh	000842/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	Điều dưỡng trung học	
24	Trần Thị Thorm	003211/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBY T-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	Điều dưỡng trung học	

25	Lê Thị Thuỳ Linh	867/TNI-CCCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT BY T-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	Cử nhân điều dưỡng phụ sản	
26	Hồ Thị Ngọc Thắm	3555/TNI-CCCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT BY T-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	Y sĩ	

27	Nguyễn Thị Phương Thủy	1424/TNI-CCHN	Buôn bán được liệu, thuốc Đông y, thuốc từ được liệu, Đại lý bán vacxin, sinh phẩm y tế, chủ quầy thuốc, chủ đại lý bán thuốc của doanh nghiệp, người quản lý từ thuốc trạm y tế	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	Dược sĩ trung học	
28	Trần Thị Mộng Trinh	4026/TNI-CCHN	khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	Bác sĩ điều trị	
29	Trần Mai Phương	2766/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	Bác sĩ	
30	Đặng Quế Trâm	4371/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa	Bác sĩ	
31	Nguyễn Thị Thu Trang	3259/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Trường Khoa Nội TH -Nhi- Nhiễm	BSC.KI. Thán kinh	Chúng chi Siêu âm bụng tổng quát + Chúng chi Kỹ năng cấp cứu cơ bản
32	Huỳnh Thị Cẩm Thao	4025/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi- Nhiễm	Bác sĩ	

33	Trần Minh Thư	4666/TNI-CCCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00 đến 17h00 Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi-Nhiễm	Bác sĩ	
34	Lê Thị Hồng Nhung	884/TNI-CCCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT.BY T-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00 đến 17h00 Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi-Nhiễm	Điều dưỡng trung học	
35	Trần Thị Minh Tuyết	0002268/TNI-CCCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi-Nhiễm	Điều dưỡng trung học	
36	Lê Thị Thảo Nguyên	0002549/TNI-CCCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi-Nhiễm	Điều dưỡng trung học	Chứng nhận điều dưỡng chuyên khoa Tai mũi họng

37	Bùi Thị Kim Anh	3929/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-T-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi-Nhiễm	Điều dưỡng trung học	
38	Nguyễn Thị Yến Nhi	4592/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại thông tư liên tịch 10/2015/TTLT-BYT-BNV	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi-Nhiễm	Y sĩ	
39	Lê Hoàng Mỹ Duyên	4612/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi-Nhiễm	Điều dưỡng trung học	
40	Phan Toàn Nguyên	0001294/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng YHCT	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa YHCT-PHCN	BS YHCT	Chứng chỉ PHCN
41	Phan Thanh Bình	0000983/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng YHCT	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa YHCT-PHCN	BS YHCT	Chứng nhận Châm cứu và vật lý trị liệu

42	Cấp Thị Thanh Tâm	000307/TNI-CCHN	Phòng khám YHCT	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa YHCT-PHCN	Y Sĩ YHCT	Chứng chỉ Bồi dưỡng kiến thức PHCN
43	Huỳnh Hữu Trung	000384/TNI-CCHN	Phòng chẩn trị	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa YHCT-PHCN	Lương Y	
44	Nguyễn Thị Cúc	3516/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa YHCT-PHCN	Y Sĩ	Chứng chỉ PHCN
45	Lê Thị Kim Dung	000145/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa YHCT-PHCN	Cư nhân điều dưỡng	
46	Lê Thị Kim Thanh	000845/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật	Điều dưỡng trung học	
47	Nguyễn Thùy Thanh Thảo	4128/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật	Bác sĩ	

48	Nguyễn Thị Bích Trâm	3167/TNI-CCCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật	Cử nhân điều dưỡng	
49	Trần Thị Lan Phuong	0862/CCCHN-D-SYT-TN	Bản lẻ thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật	Dược sĩ trung học	
50	Nguyễn Thị Thanh Thảo	0002750/TNI-CCCHN	Dịch vụ tiêm chích, thay băng	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật	Y sĩ	
51	Lương Thị Trúc Phuong	3451/TNI-CCCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật	Y sĩ	

52	Huỳnh Văn Quới	003152/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật	Y sĩ	
53	Nguyễn Thị Vy Trang	0001767/TNI-CCHN	Khám thai, quản lý thai và đặt vòng tránh thai	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Trưởng Khoa CSSKSS	cư nhân hộ sinh	Chứng nhận siêu âm
54	Thân Vũ Thanh Tân	0001766/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa CSSKSS	Hộ sinh trung học	
55	Đỗ Thị Lệ Thu	0001764/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa CSSKSS	Hộ sinh trung học	
56	Quách Trang Lệ Tuyền	000870/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa CSSKSS	Hộ sinh trung học	

57	Nguyễn Thị Hồng Thu	2805/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa CSSKSS	CNBD phụ sản	
58	Đinh Thị Kim Loan	0001765/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa CSSKSS	Hộ sinh trung học	
59	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	003217/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Khoa XN-CDHA	Cử nhân công nghệ sinh học	Kỹ thuật y học (xét nghiệm)
60	Võ Thị Minh Thiết	3242/TNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa XN-CDHA	Cử nhân xét nghiệm	
61	Dương Thị Thúy Vân	2448/TNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa XN-CDHA	Cử nhân xét nghiệm	Kỹ thuật soi đàm trực tiếp Kỹ thuật MTB định danh và kháng RMP XPERT
62	Thái Văn Hùng	0857/TNI-CCHND	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của quầy thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa XN-CDHA	Dược sĩ trung học	An toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X quang chẩn đoán y tế Chứng nhận Kỹ thuật sơ cấp chụp X - Quang

63	Đặng Quang Khải	3739/TNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa XN-CDHA	Cử nhân xét nghiệm	Xét nghiệm vi khuẩn lao tuyến huyện Kỹ thuật soi đàm trực tiếp Kỹ thuật MTB định danh và kháng RMP XPERT
64	Nguyễn Dương Bảo Vy	3817/TNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa XN-CDHA	Cử nhân xét nghiệm	
65	Trần Minh Quang	0285/CCHN-D-SYT-TN	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của nhà thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Khoa-Khoa Dược-TTB VTYT	CKI. Dược sĩ	
66	Đoàn Nghĩa Sĩ	0372/TNI-CCHND	Chủ nhà thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Dược-TTB VTYT	CKI. Dược sĩ	
67	Lê Bích Ngọc	1524/CCHN-D-SYT-TN	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của nhà thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Dược-TTB VTYT	CKI. Dược sĩ	

68	Mai Chí Cường	0407/TNI-CCHND	Sản xuất, bán buôn: thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế; Sản xuất, buôn bán: dược liệu, thuốc đông y, thuốc được liệu; bảo quản, kiểm nghiệm: thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế; sản phẩm y tế; chủ nhà thuốc; chủ quầy thuốc, chủ đại lý bán thuốc của doanh nghiệp.	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Dược- TTB VTYT	Dược sĩ đại học	
69	Đặng Ngọc Thúy	1553/CCHN-D-SYT-TN	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Dược- TTB VTYT	CKI. Dược sĩ	
70	Đào Thị Cúc	0059/TNI-CCHND	Buôn bán được liệu, thuốc Đông y, thuốc từ dược liệu, Đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế, chủ quầy thuốc, chủ đại lý bán thuốc của doanh nghiệp, người quản lý từ thuốc trạm y tế	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Dược- TTB VTYT	Dược sĩ trung học	

71	Phan Việt Anh Phuong	0594/CCHN-D-SYT-TN	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của quầy thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Dược-TTB VTYT	Dược sĩ đại học	
72	Đào Thị Hiếu	1909/CCHN-D-SYT-TN	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của quầy thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Dược-TTB VTYT	Dược sĩ trung học	
73	Nguyễn Quỳnh Như	1234/CCHN-D-SYT-TN	Bản lẻ thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Dược-TTB VTYT	Dược sĩ trung học	
74	Thái Nguyễn Thanh Mai	4224/TNI-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phòng 1	Y sĩ đa khoa	
75	Phạm Ngọc Hạnh	0001758/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Trưởng TYT Phòng 1	Hộ sinh trung học	

76	Phạm Phát Đạt	4429/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường 1	Bác sĩ	
77	Ngô Khánh Ly	0960/TNI-CCHND	Buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế; chủ quầy thuốc, chủ đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; quản lý từ thuốc trạm y tế	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường 1	Dược sĩ trung học	
78	Nguyễn Thị Tuyết	4420/TNI-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường 1	Y sĩ	
79	Nguyễn Hồng Phụng	0001970/TNI-CCHN	Khám thai, quản lý thai và đặt vòng tránh thai	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường 1	Cử nhân hộ sinh	

80	Nguyễn Hải Yến	000878/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng; Khám, chữa bệnh nội khoa (tại trạm Y tế)	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Trưởng TYT phòng 2	Y sĩ	
81	Nguyễn Thị Minh Trang	000882/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phòng 2	Hệ sinh trung học	
82	Võ Thị Ngọc Dung	0001759/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phòng 2	Hệ sinh trung học	
83	Đỗ Thị Như Hoa	0642/TNI-CCHND	Buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế; chủ quầy thuốc, chủ đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; quản lý từ thuốc trạm y tế	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phòng 2	Dược sĩ trung học	

84	Đặng Thị Tố Nhi	3288/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBY T-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường 2	Y sĩ	
85	Đinh Thị Kim Thiện	886/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Trưởng TYT Phường 3	Bác sĩ	
86	Lý Huỳnh Hữu Duyên	3461/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBY T-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường 3	Y sĩ	
87	Lê Thị Thu	000858/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường 3	Điều dưỡng trung học	

88	Đào An Dân	000875/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phòng 3	Hệ sinh trung học	
89	Trần Thị Phương Thảo	00867/CCHN-D-SYT-TN	Bán lẻ thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phòng 3	Dược sĩ trung học	
90	Nguyễn Văn Kê	000864/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng; Khám, chữa bệnh nội khoa (tại trạm Y tế)	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Trưởng TYT Phòng IV	Y sĩ	
91	Phạm Thị Ngọc Trâm	000877/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phòng IV	Hệ sinh trung học	
92	Đỗ Thị Việt Phương	000876/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phòng IV	Hệ sinh trung học	Cử nhân thực hành Kỹ thuật hình ảnh y học
93	Trần Thị Mỹ Linh	000850/TNI-CCHN	Phòng chẩn trị	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phòng IV	Lương Y	
94	Phạm Thị Trà My	0002594/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phòng IV	Y sĩ	
95	Lê Thị Hương	0001761/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Trưởng TYT Phòng Hiệp Ninh	Hệ sinh trung học	

96	Nguyễn Hồng Hạnh	0001760/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường Hiệp Ninh	Hệ sinh trung học	
97	Nguyễn Kim Thoa	000874/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường Hiệp Ninh	Cử nhân điều dưỡng	
98	Nguyễn Thị Phong	000857/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng; Khám, chữa bệnh nội khoa (tại trạm Y tế)	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường Hiệp Ninh	Y sĩ	
99	Phạm Thị Thơm	1686/TNI-CCHND	Buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế; chủ quầy thuốc, chủ đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; quản lý tủ thuốc trạm y tế	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường Hiệp Ninh	Dược sĩ trung học	
			Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường Hiệp Ninh	Y sĩ YHCT	

			Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường Hiệp Ninh	Y sỹ	
100	Èn Thị Mây Ghiêm	4664/TNI-CCHN					
101	Nguyễn Đăng Ngọc Duyên	885/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Trưởng TYT xã Bình Minh	Bác sĩ	

102	Nguyễn Thị Tú Trình	3821/TNI-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Bình Minh	Y sĩ	
103	Nguyễn Thị Bích Liễu	3935/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Bình Minh	Y sĩ	

104	Phan Văn Hạc	000837/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Bình Minh	Điều dưỡng trung học	
105	Trần Thị Bích Phương	000883/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Bình Minh	Hệ sinh trung học	
106	Nguyễn Thị Yến Linh	2789/TNI-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Bình Minh	Y sỹ	

			Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ Y học dự phòng, Y sỹ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Ninh Sơn	Y sỹ	
107	Trần Trọng Nhân	3809/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Trưởng TYT phòng Ninh Sơn	Hộ sinh trung học	
108	Tạ Thị Miến	0001762/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phòng Ninh Sơn	Y sỹ	
109	Bạch Thị Tuyết Lê	000834/TNI-CCHN					

110	Nguyễn Cẩm Loan	0455/TNI-CCHND	Buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế; chủ quầy thuốc, chủ đại lý bán thuốc của doanh nghịệp; quản lý từ thuốc trạm y tế	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường Ninh Sơn	Được sĩ trung học	
111	Lê Thị Thanh Quên	000880/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó Trưởng TYT phường Ninh Thành	Hộ sinh trung học	
112	Nguyễn Thị Bảo Uyên	3613/TNI-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BVT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường Ninh Thành	Y sĩ	

			Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường Ninh Thạnh	Y sĩ	
113	Trần Bình Bông	4576/TNI-CCHN					
114	Phạm Thị Trúc Linh	1352/TNI-CCHNĐ	Buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế; chủ quầy thuốc, chủ đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; quản lý tủ thuốc trạm y tế	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường Ninh Thạnh	Dược sĩ trung học	
115	Trần Trung Hiếu	4470/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT phường Ninh Thạnh	Bác sĩ	
116	Nguyễn Thị Thanh Trang	0001754/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phó trưởng TYT xã Thanh Tân	Hộ sinh trung học	

117	Phạm Thị Thu Vân	0001753/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản, phụ khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Thanh Tân	Hộ sinh trung học	
118	Nguyễn Thị Tố Quyên	4273/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Thanh Tân	Điều dưỡng trung học	
119	Nguyễn Thị Pha	3810/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ.	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Thanh Tân	Y sĩ	

120	Lê Ánh Minh	1004/TNI-CCHND	Buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế; chủ quầy thuốc, chủ đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; quan lý từ thuốc trạm y tế	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Thanh Tân	Dược sĩ trung học	
121	Hà Thị Thúy	4495/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Thanh Tân	Y sĩ	
122	Nguyễn Thị Sum	000893/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Trạm Y tế Thanh Tân	Bác sĩ	Siêu âm TQ
123	Trần Thị Tập	0001755/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Tân Bình	Y sĩ	Chứng chỉ Bồi dưỡng kiến thức PHCN

124	Phạm Thái Bình	718/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng YHCT (Được bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN)	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Tân Bình	Bác sĩ YHCT	Chứng chỉ Thực hành hoạt động trị liệu Chứng chỉ định hướng chuyên khoa PHCN
125	Trần Thị Kim Thương	003095/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Tân Bình	Hộ sinh trung học	
126	Trần Nguyễn Thanh Tùng	873/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBY T-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Tân Bình	Cử nhân điều dưỡng hộ sinh	

127	Nguyễn Hoàng Tuấn	3925/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Tân Bình	Y sĩ	
128	Nguyễn Phương Thảo	4264/TNI-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Tân Bình	Y sĩ	

129	Nguyễn Thị Thu Hiền	0552/TNI-CCHND	Bán lẻ được	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Tân Bình	Cao đẳng danh hiệu cử nhân thực hành được	
130	Nguyễn Thị Mai Thuy	0001747/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT xã Tân Bình	Cử nhân cao đẳng điều dưỡng	
131	Nguyễn Thị Bích Diệu	1834/CCHN-D-SYT-TN	Bán lẻ thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng TCKT	Dược sĩ trung học	
132	Nguyễn Minh Xuân	1232/CCHN-D-SYT-TN	Bán lẻ thuốc	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng TCKT	Dược sĩ trung học	

5. Danh sách người làm việc:

STT	Họ và tên	Chức danh, vị trí việc làm	Thời gian làm việc	Khoa, phòng, TYT
1	Đỗ Thị Hạnh	CNKT	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng TCHC
2	Nguyễn Văn Chí	Lái xe	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng TCHC
3	Nguyễn Thành Lập	Bảo vệ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng TCHC
4	Nguyễn Minh Hiếu	Lái xe	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng TCHC
5	Trần Trọng Thức	Lái xe	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng TCHC
6	Huỳnh Quốc Tuấn	CNKT	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Trưởng phòng-phòng KTTC
7	Đặng Thị Ngọc Hiền	CNKT	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng KTTC
8	Phạm Thị Ngọc Khuê	CNKT	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng KTTC
9	Nguyễn Thị Thuý	KTTH	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng KTTC
10	Võ Kim Giang	Dân số III (CN K tế)	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng KTTC
11	Trương Thị Kim Tuyền	CNKT	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng KHNV
12	Nguyễn Đăng Hiếu Hòa	KSCNTT	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng KHNV
13	Nguyễn Hoàng Phương Uyên	Bác sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Phòng KHNV
14	Ngô Thị Kim Liên	Hộ lý	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa KSNK
15	Phạm Thị Thanh Tâm	Hộ lý	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa KSNK
16	Ngô Thị Kim Dung	Hộ lý	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa KSNK

17	Nguyễn Thị Mỹ	Hộ lý	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa KSNK
18	Phạm Thị Ngọc Giàu	Hộ lý	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa KSNK
19	Lê Nguyễn Thanh Trúc	Bác sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa
20	Trần Kim Chi	Dược sĩ trung học	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Khám - Liên Chuyên Khoa
21	Nguyễn Hoàng Tùng	Bác sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi-Nhiễm
22	Phạm Thành Long	Bác sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi-Nhiễm
23	Nguyễn Văn Anh	Cao đẳng điều dưỡng	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi-Nhiễm
24	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	Y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Nội TH -Nhi-Nhiễm
25	Đoàn Thị Mỹ Tiên	Bác sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa Hồi sức cấp cứu
26	Lê Thị Mỹ Trang	Y Sĩ YHCT	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa YHCT-PHCN
27	Phạm Thanh Tuyền	KS HTP	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Trưởng khoa-Khoa kiểm soát bệnh tật
28	Trương Trần Thu Hương	YTCC	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật
29	Trần Minh Quế Phương	Y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật
30	Nguyễn Thị Trinh	Bác sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật
31	Trần Phương Duy	Bác sĩ YHDP	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật
32	Hà Nhân Tâm	Y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa kiểm soát bệnh tật
33	Trương Thị Trúc Giang	Dân số III	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa CSSKSS

34	Lê Thanh Thảo	Dân số III	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	Khoa CSSKSS
35	Lê Phạm Quỳnh Như	Y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường 1
36	Nguyễn Thị Quế Anh	Điều dưỡng trung học	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường 2
37	Nguyễn Trần Phương Tuyên	Y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường 3
38	Lê Thảo Ngân	Y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường 3
39	Vương Ngọc Bích	Dược sĩ trung học	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường IV
40	Đinh Thị Hà	Y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Phường IV
41	Nguyễn Xuân Hùng	Y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Hiệp Ninh
42	Lê Thanh Tuyên	CNYTCC	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Ninh Thạnh
43	Nguyễn Thị Kim Nhung	HSTH	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Ninh Thạnh
44	Phan Huỳnh Như Nguyễn	Y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Ninh Sơn
45	Lê Thị Thu Hiếu	HSTH	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Ninh Sơn
46	Lê Văn Tài	Y sĩ	7h00 đến 17h00 Từ Thứ 2 đến Thứ 6	TYT Ninh Sơn

Thành phố Tây Ninh, ngày 21 tháng 5 năm 2023

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thế Ngọc